**QUY CHẾ**

**HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN TU MƠ RÔNG**

**KHÓA XIV, NHIỆM KỲ 2021-2026**
*(Ban hành kèm theo Nghị quyết số: /2023/NQ-HĐND ngày .../.../ 2023 của Hội đồng nhân dân huyện Tu Mơ Rông khóa XIV)*

**Chương I**

**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1.** Phạm vi điều chỉnh: Quy chế này cụ thể hóa một số nội dung về nhiệm vụ, quyền hạn, phương thức hoạt động và mối quan hệ công tác của Hội đồng nhân dân *(sau đây viết tắt là HĐND)* huyện Tu Mơ Rông khóa XIV, nhiệm kỳ 2021 - 2026 nhằm triển khai thực hiện có hiệu quả các quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2019; Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015 và các quy định khác có liên quan đến hoạt động của HĐND.

**Điều 2.** Đối tượng điều chỉnh: Thường trực HĐND, các Ban của HĐND, các Tổ đại biểu và đại biểu HĐND huyện có trách nhiệm thực hiện chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2019; Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015; Nghị quyết số 629/2019/NQ-UBTVQH14, ngày 30/01/2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội hướng dẫn một số hoạt động của Hội đồng nhân dân; Nghị quyết số 594/NQ-UBTVQH15, ngày 12/9/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về hướng dẫn hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân, Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân *(sau đây viết tắt là Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội)* và Quy chế này.

Các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan khi tham gia các hoạt động của Hội đồng nhân dân huyện có trách nhiệm tuân thủ và thực hiện Quy chế này.

**Điều 3.** Nguyên tắc hoạt động

1. Tuân thủ quy định của pháp luật, sự lãnh đạo của Huyện ủy, Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy.

2. Bảo đảm sự phối hợp hoạt động, trao đổi thông tin trong giải quyết công việc và trong các hoạt động thực hiện chức năng nhiệm vụ theo quy định.

3. HĐND huyện làm việc theo chế độ hội nghị và quyết định theo đa số.

4. Thường trực HĐND huyện, các Ban của HĐND huyện, Tổ đại biểu HĐND huyện làm việc theo chế độ tập thể và nguyên tắc tập trung dân chủ.

**Chương II**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN VÀ KỲ HỌP**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN**

**Điều 4.** Nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND huyện

HĐND huyện thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo Điều 26 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2019; Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020 *(sau đây viết tắt là Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật)*; Mục 1 Chương III Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015; Luật Tiếp công dân; Nghị quyết 629/2019/UBTVQH14 ngày 30/01/2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội hướng dẫn một số hoạt động của HĐND; Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hộivà các quy định pháp luật khác có liên quan.

**Điều 5.** **Hội nghị liên tịch, công tác chuẩn bị kỳ họp và khách mời tham dự kỳ họp HĐND huyện**

**1. Hội nghị liên tịch**

Chậm nhất là 40 ngày trước ngày khai mạc kỳ họp thường lệ, Thường trực Hội đồng nhân dân huyện chủ trì tổ chức họp liên tịch với Ủy ban nhân dân *(sau đây viết tắt là UBND)*, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Trưởng các Ban của Hội đồng nhân dân, Chánh án Tòa án nhân dân, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện để dự kiến nội dung kỳ họp, những vấn đề khác có liên quan đến kỳ họp và giao các cơ quan chuẩn bị.

**2. Công tác chuẩn bị kỳ họp**

a) Đối với Kỳ họp thường lệ

- Các báo cáo, dự thảo nghị quyết không phải là nghị quyết quy phạm pháp luật đã được xác định trong nghị quyết của HĐND huyện về Kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ hằng năm thì cơ quan trình không phải làm tờ trình đăng ký nội dung trình kỳ họp.

- Các báo cáo, dự thảo nghị quyết phát sinh ngoài nghị quyết của HĐND huyện về Kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ hằng năm: Chậm nhất trước ngày khai mạc kỳ họp 45 ngày đối với dự thảo nghị quyết quy phạm pháp luật và 30 ngày đối với báo cáo, dự thảo nghị quyết không phải là nghị quyết quy phạm pháp luật, cơ quan trình gửi hồ sơ đề nghị xây dựng nghị quyết, tờ trình xin rút (hoặc đăng ký bổ sung) nội dung trình kỳ họp về Thường trực HĐND huyện để xem xét, quyết định.

b) Đối với Kỳ họp chuyên đề

Cơ quan có thẩm quyền đề nghị HĐND huyện tổ chức họp chuyên đề gửi hồ sơ đề nghị xây dựng nghị quyết, tờ trình đăng ký nội dung trình kỳ họp, nói rõ sự cần thiết (đã bao gồm mục đích) phải triệu tập kỳ họp, thời gian dự kiến trình HĐND huyện để Thường trực HĐND huyện xem xét, quyết định. Riêng đối với các nghị quyết là văn bản quy phạm pháp luật, hồ sơ đề nghị xây dựng nghị quyết phải thực hiện theo đúng quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

**3. Thời điểm khai mạc Kỳ họp**

a) Đối với Kỳ họp thường lệ: HĐND huyện họp mỗi năm ít nhất hai kỳ. Trong đó, Kỳ họp thường lệ giữa năm khai mạc trước ngày 15 tháng 7 hằng năm; Kỳ họp thường lệ cuối năm khai mạc trước ngày 15 tháng 12 hằng năm. Đối với các kỳ họp còn lại, giao Thường trực HĐND huyện xem xét, quyết định.

b) Đối với Kỳ họp chuyên đề: Trên cơ sở đề nghị của cơ quan trình tại điểm b Khoản 1 Điều này, giao Thường trực HĐND huyện xem xét quyết định và thông báo cho các cơ quan, đơn vị biết, phối hợp thực hiện.

**4.** **Khách mời tham dự kỳ họp**

a) Đối với Kỳ họp thường lệ:

- Đại diện lãnh đạo các cơ quan: Thường trực Huyện ủy, UBND huyện, Ban Thường trực UBMTTQVN huyện, Tòa án nhân dân huyện, Viện Kiểm sát nhân dân huyện, Chi cục Thi hành án dân sự huyện, các phòng, ban ngành của huyện, các cơ quan thuộc TW, tỉnh đóng chân trên địa bàn huyện và Thường trực HĐND, UBND các xã; Trung tâm Văn hóa-Thể thao- Du lịch và Truyền thông huyện đến dự và đưa tin.

b) Đối với Kỳ họp chuyên đề

- Đại diện lãnh đạo các cơ quan: Thường trực Huyện ủy, UBND huyện, Ban Thường trực UBMTTQVN huyện, các phòng, ban ngành của huyện, các cơ quan thuộc TW, tỉnh đóng chân trên địa bàn huyện *(có liên quan đến nội dung trình kỳ họp)*; Trung tâm Văn hóa-Thể thao- Du lịch và Truyền thông huyện đến dự và đưa tin.

c) Ngoài các thành phần ở điểm a, điểm b khoản này, Thường trực HĐND huyện xem xét, quyết định mời thêm một số thành phần khác khi cần thiết.

**Điều 6.** Chấp hành nội quy kỳ họp Hội đồng nhân dân huyện:

1. HĐND huyện thông qua nội quy các kỳ họp của HĐND huyện và được thực hiện trong suốt nhiệm kỳ Hội đồng nhân dân huyện.

2. Đại biểu HĐND huyện và khách mời tham dự kỳ họp có trách nhiệm chấp hành nội quy kỳ họp của Hội đồng nhân dân huyện.

**Điều 7.** Thông qua dự kiến chương trình tại kỳ họp:

1. HĐND huyện quyết định chương trình kỳ họp. Việc thông qua dự kiến chương trình kỳ họp HĐND huyện được tiến hành theo trình tự sau:

a) Thường trực HĐND huyện trình bày dự kiến chương trình kỳ họp trước HĐND huyện;

b) Đại biểu HĐND huyện thảo luận, cho ý kiến về dự kiến chương trình kỳ họp;

c) Chủ tọa kỳ họp kết luận;

d) HĐND huyện biểu quyết thông qua chương trình kỳ họp.

2. Việc thông qua dự kiến chương trình kỳ họp được tiến hành bằng hình thức biểu quyết giơ tay. Chương trình kỳ họp được thông qua khi có quá nửa tổng số đại biểu HĐND huyện biểu quyết tán thành.

**Điều 8.** Thư ký phục vụ kỳ họp của Hội đồng nhân dân huyện:

1. Giao Văn phòng HĐND-UBND huyện chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện công tác thư ký phục vụ kỳ họp của HĐND huyện.

2. Thư ký phục vụ kỳ họp của Hội đồng nhân dân huyện có nhiệm vụ:

a) Lập danh sách đại biểu HĐND huyện có mặt, vắng mặt trong các phiên họp và trong kỳ họp;

b) Ghi biên bản phiên họp, kỳ họp;

c) Tổng hợp đầy đủ, trung thực, chính xác ý kiến phát biểu của đại biểu tại cuộc họp Tổ đại biểu và phiên họp toàn thể.

d) Tham mưu Chủ tọa kỳ họp trong việc thực hiện các quy trình, thủ tục tại kỳ họp;

e) Giúp Chủ tọa kỳ họp cung cấp thông tin, tài liệu tuyên truyền về kỳ họp.

**Điều 9.** Thẩm tra dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án được quy định tại Điều 111 Luật Tổ chức chính quyền địa phương; Điều 78 Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân; Điều 124 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và các khoản a, b, c, khoản 38, Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Điều 33 và Điều 35 Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam *(nếu dự thảo nghị quyết có liên quan trực tiếp đến quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân, quyền và trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam)*. Trong quá trình thẩm tra, Thường trực HĐND hoặc Ban của HĐND huyện có quyền tổ chức lấy ý kiến của các tổ chức và cá nhân có chuyên môn về lĩnh vực thẩm tra.

**Điều 10.** Trình tự thông qua dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án tại kỳ họp Hội đồng nhân dân được thực hiện theo quy định tại Điều 85 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015.

**Điều 11.** Thường trực HĐND huyện theo dõi, đôn đốc việc chuẩn bị báo cáo và các tài liệu khác trình HĐND huyện tại kỳ họp. Thời hạn gửi tài liệu phục vụ kỳ họp, việc sử dụng, lưu trữ tài liệu kỳ họp được quy định như sau:

1. Chậm nhất là 15 ngày trước ngày khai mạc kỳ họp HĐND huyện, cơ quan trình gửi dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án, tờ trình đến Ban của HĐND huyện được phân công để thẩm tra.

2. Chậm nhất là 07 ngày trước ngày khai mạc kỳ họp HĐND huyện, Ban của HĐND huyện gửi báo cáo thẩm tra đến Thường trực HĐND huyện.

3. Tài liệu phục vụ kỳ họp HĐND huyện phải được gửi đến đại biểu HĐND chậm nhất là 05 ngày trước ngày khai mạc kỳ họp qua hộp thư điện tử của các Đại biểu HĐND huyện, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

4. Chủ tịch HĐND huyện quyết định những tài liệu được lưu hành tại kỳ họp của HĐND huyện.

5. Nghị quyết, văn bản, các tài liệu khác của mỗi kỳ họp Hội đồng nhân dân huyện được lưu trữ theo quy định của pháp luật về lưu trữ.

**Điều 12.** Thảo luận Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện trước kỳ họp:

HĐND huyện thảo luận và quyết định các vấn đề quan trọng của địa phương trong chương trình kỳ họp tại phiên họp toàn thể, để các đại biểu HĐND huyện nghiên cứu, bàn bạc, thảo luận kỹ các vấn đề quan trọng trước khi quyết định, các vấn đề đó có thể được đưa ra thảo luận tại Tổ đại biểu HĐND huyện trước kỳ họp. Thường trực HĐND huyện dự kiến các vấn đề đưa ra thảo luận tại Tổ đại biểu HĐND huyện và quyết định thời gian tổ chức họp Tổ đại biểu trước kỳ họp của HĐND huyện.

Tổ trưởng Tổ đại biểu HĐND huyện điều hành việc thảo luận tại Tổ đại biểu HĐND huyện. Trước khi các đại biểu thảo luận, Tổ trưởng nêu những vấn đề cần tập trung thảo luận. Đại biểu HĐND huyện tiến hành thảo luận, phát biểu ý kiến về các vấn đề cần tập trung thảo luận và các vấn đề khác của dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án được đưa ra thảo luận.

Việc thảo luận tại Tổ đại biểu HĐND huyện được Thư ký Tổ đại biểu HĐND huyện ghi thành biên bản. Kết thúc phiên thảo luận, Tổ trưởng và Thư ký Tổ đại biểu HĐND huyện ký xác nhận vào biên bản thảo luận Tổ; Nội dung tổng hợp phải được trình cho Thường trực HĐND huyện xem xét trước khi gửi cho Thư ký kỳ họp tổng hợp chung.

**Điều 13.** Thảo luận tại phiên họp toàn thể:

1. Tại phiên họp toàn thể của HĐND huyện, Chủ tọa phiên họp điều hành việc thảo luận của đại biểu HĐND huyện. Việc thảo luận được tiến hành như sau:

a) Đại biểu HĐND huyện đăng ký phát biểu; Chủ tọa phiên họp mời từng đại biểu phát biểu;

b) Đại biểu Hội đồng nhân dân huyện phát biểu tập trung vào vấn đề đang thảo luận, không phát biểu quá 02 lần về cùng một vấn đề; thời gian phát biểu không quá 10 phút. Trường hợp HĐND huyện cần thảo luận thêm thì thời gian và số lần phát biểu do Chủ tọa phiên họp quyết định;

c) Trường hợp đại biểu HĐND huyện đã đăng ký mà chưa được phát biểu hoặc đã phát biểu nhưng chưa hết ý kiến do thời gian phát biểu đã hết thì ghi lại ý kiến của mình và gửi Thư ký phục vụ kỳ họp để tổng hợp.

2. Trong quá trình thảo luận, Chủ tọa kỳ họp có thể nêu những vấn đề còn có ý kiến khác nhau để HĐND huyện xem xét, quyết định. Khi cần thiết, HĐND huyện yêu cầu cơ quan hữu quan báo cáo giải trình về những vấn đề mà đại biểu HĐND huyện quan tâm. Chủ tọa kỳ họp đề nghị dừng việc thảo luận để lấy biểu quyết và kết thúc phiên thảo luận. Các nội dung thảo luận được ghi vào biên bản phiên họp HĐND huyện.

**Điều 14.** Biểu quyết tại phiên họp toàn thể:

1. HĐND huyện quyết định các vấn đề tại phiên họp toàn thể bằng hình thức biểu quyết. Đại biểu HĐND huyện có quyền biểu quyết tán thành, không tán thành hoặc không biểu quyết. Đại biểu HĐND huyện không được biểu quyết thay cho đại biểu HĐND huyện khác.

2. HĐND huyện quyết định áp dụng một trong các hình thức biểu quyết sau:

a) Biểu quyết công khai;

b) Bỏ phiếu kín.

3. Trình tự biểu quyết tại phiên họp toàn thể được tiến hành như sau:

a) Chủ tọa phiên họp nêu rõ nội dung cần biểu quyết;

b) Đại biểu HĐND huyện biểu quyết;

c) Chủ tọa phiên họp công bố kết quả biểu quyết trong trường hợp biểu quyết bằng giơ tay. Trưởng Ban kiểm phiếu báo cáo kết quả biểu quyết trong trường hợp biểu quyết bằng bỏ phiếu kín.

**Điều 15.** Ban hành nghị quyết, đề án, báo cáo, biên bản của kỳ họp HĐND huyện:

1. Nghị quyết của HĐND huyện do Chủ tịch HĐND huyện ký chứng thực.

2. Biên bản kỳ họp gồm bản ghi tổng hợp nội dung và quá trình diễn biến của kỳ họp, biên bản các phiên họp HĐND huyện và biên bản các cuộc thảo luận tại Tổ đại biểu HĐND huyện. Biên bản kỳ họp của HĐND huyện do Chủ tịch HĐND huyện hoặc Chủ tọa kỳ họp ký tên. Biên bản cuộc họp Tổ đại biểu HĐND huyện do Tổ trưởng và Thư ký của Tổ ký tên.

3. Chậm nhất là 10 ngày kể từ ngày bế mạc kỳ họp, nghị quyết, báo cáo, đề án, biên bản của kỳ họp HĐND huyện phải được Thường trực HĐND huyện gửi đến Thường trực HĐND tỉnh, UBND tỉnh và các cơ quan liên quan.

4. Nghị quyết của HĐND huyện phải được gửi đến các cơ quan, tổ chức hữu quan để thực hiện. Nghị quyết của Hội đồng nhân dân huyện phải được đăng trên Trang Thông tin điện tử huyện và đưa tin trên phương tiện thông tin đại chúng, trừ nghị quyết có nội dung thuộc bí mật nhà nước theo quy định của pháp luật về bí mật nhà nước.

**Điều 16.** Đánh giá, rút kinh nghiệm kỳ họp:

Chậm nhất là 10 ngày kể từ ngày bế mạc kỳ họp, Thường trực HĐND huyện chủ trì, tổ chức họp với Ủy ban nhân dân, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, Trưởng Ban của HĐND huyện, Thư ký phục vụ kỳ họp, lãnh đạo Văn phòng HĐND-UBND huyện và các cá nhân có liên quan để đánh giá rút kinh nghiệm công tác chuẩn bị và tổ chức kỳ họp.

**Điều 17. Tiếp xúc cử tri trước và sau kỳ họp thường lệ.**

**1.** Tiếp xúc cử tri của Đại biểu HĐND huyện thực hiện theo quy định tại Điều 94 Luật tổ chức chính quyền địa phương và Kế hoạch tiếp xúc cử tri của HĐND tỉnh.

**2.** Chậm nhất 30 ngày trước ngày khai mạc kỳ hậm nhất 10 ngày sau ngày bế mạc kỳ họp, Thường trực HĐND huyện phối hợp với Ban Thường trực UBMTTQVN huyện xây dựng Kế hoạch tiếp xúc cử tri, xác định rõ nội dung, thời gian, địa điểm, thành phần và trách nhiệm của từng thành phần ở trong và sau thời gian tiếp xúc cử tri...gửi đến các Tổ Đại biểu và các địa phương, cơ quan có liên quan để biết, phối hợp thực hiện.

**3.** Sau khi hoàn thành Tiếp xúc cử tri, Tổ đại biểu phối hợp với lãnh đạo UBND, Ban Thường trực UBMTTQVN các xã tiến hành họp để thống nhất phân loại, tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri thuộc thẩm quyền giải quyết, trả lời của huyện để xem xét, chuyển đến các cơ quan có thẩm quyền giải quyết, trả lời; đồng thời gửi về Ban Thường trực UBMTTQVN huyện để theo dõi.

**Chương III**

**THƯỜNG TRỰC HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN**

**Điều 18.** Thường trực HĐND huyện

1. Thường trực HĐND huyện là cơ quan thường trực của HĐND huyện, thực hiện những nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2019; Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; chỉ đạo của Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy và các quy định khác của pháp luật có liên quan; hoạt động thường xuyên, theo nguyên tắc tập trung dân chủ; tổ chức các hoạt động của HĐND huyện, chịu trách nhiệm và báo cáo công tác trước HĐND huyện. Thường trực HĐND huyện ban hành văn bản hành chính để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình và được HĐND huyện ủy quyền thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn khác trong thời gian giữa hai kỳ họp của HĐND huyện.

2. Cơ cấu tổ chức của Thường trực HĐND huyện được quy định tại Điều 6 và 25; nhiệm vụ, quyền hạn của Thường trực HĐND huyện được quy định tại Điều 104; phiên họp Thường trực HĐND huyện được quy định tại Điều 106 và hoạt động tiếp công dân của Thường trực HĐND huyện được quy định tại Điều 107 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 và quy định tại khoản 2, khoản 9 của Điều 2 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2019.

 Chủ tịch HĐND huyện hoạt động kiêm nhiệm; Lãnh đạo và chịu trách nhiệm về toàn bộ các mặt công tác của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện; Làm chủ tọa, điều hành các kỳ họp, các phiên họp giao ban của Thường trực HĐND huyện và thực hiện các nhiệm vụ khác do pháp luật quy định. Ký các văn bản của Thường trực và HĐND huyện.

Phó Chủ tịch HĐND huyện hoạt động chuyên trách, thay mặt Chủ tịch HĐND huyện, điều hành, giải quyết các công việc thường xuyên của Thường trực HĐND huyện; Điều hòa, phối hợp hoạt động của các Ban HĐND huyện; Giữ mối liên hệ công tác giữa Thường trực HĐND huyện với Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, các tổ chức chính trị-xã hội cùng cấp, các cơ quan, đơn vị của địa phương, các cơ quan của TW, tỉnh đóng chân trên địa bàn huyện, các tổ chức xã hội khác và công dân; Quản lý, điều hành việc sử dụng kinh phí hoạt động của HĐND huyện và có trách nhiệm báo cáo với Chủ tịch HĐND huyện; Được ký các văn bản thuộc lĩnh vực được phân công, ký các văn bản trong điều hành, giải quyết các công việc thường xuyên và thực hiện các nhiệm vụ khác khi được Chủ tịch HĐND huyện ủy quyền.

Thành viên Thường trực HĐND huyện gồm Trưởng ban của 03 Ban: Ban Kinh tế - xã hội, Ban Pháp chế và Ban Dân tộc HĐND huyện. Nhiệm vụ, quyền hạn của các thành viên Thường trực HĐND huyện thực hiện theo Điều 105 Luật tổ chức chính quyền địa phương và các quy định khác có liên quan.

**Điều 19.** Thường trực HĐND huyện được HĐND huyện ủy quyền thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn sau:

1. Trong thời gian giữa hai kỳ họp, Thường trực HĐND huyện cho ý kiến *(và báo cáo lại cho HĐND huyện tại kỳ họp gần nhất),* những vấn đề sau:

a) Các vấn đề liên quan đến Ngân sách Nhà nước, kế hoạch vốn đầu tư phát triển.

b) Những vấn đề để đảm bảo về thời gian theo yêu cầu của cơ quan Nhà nước cấp trên, của Huyện ủy mà không tiến hành kỳ họp HĐND huyện *(trừ trường hợp về công tác tổ chức, công tác quy hoạch, công tác điều chỉnh địa giới hành chính và giải tán Hội đồng nhân dân xã)*.

2. Tổ chức Hội nghị hoặc phiên chất vấn của HĐND huyện giữa hai kỳ họp.

3. Các vấn đề khác được HĐND huyện ủy quyền theo quy định của pháp luật.

**Điều 20.** Chủ tọa kỳ họp HĐND huyện, Thường trực HĐND huyện có những nhiệm vụ, quyền hạn:

1. Điều hành phiên họp theo chương trình đã được HĐND huyện thông qua.

2. Dự kiến các vấn đề đưa ra thảo luận tại phiên họp của HĐND huyện hoặc cuộc họp Tổ đại biểu HĐND huyện.

3. Bảo đảm thảo luận dân chủ, cởi mở, bình đẳng, tạo điều kiện để đại biểu đóng góp ý kiến; dành thời gian thỏa đáng cho hoạt động chất vấn và trả lời chất vấn tại kỳ họp.

4. Chỉ đạo việc tổng hợp ý kiến thảo luận của đại biểu tại phiên họp HĐND huyện và tại cuộc họp Tổ đại biểu HĐND huyện.

5. Chỉ đạo việc tiếp thu ý kiến của đại biểu và chỉnh lý dự thảo nghị quyết, đề án.

6. Điều hành để HĐND huyện biểu quyết thông qua nghị quyết, báo cáo, đề án.

**Điều 21.** Trong việc đôn đốc, kiểm tra, giám sát UBND huyện, các cơ quan nhà nước ở địa phương thực hiện các nghị quyết của HĐND huyện, Thường trực HĐND có những nhiệm vụ, quyền hạn:

1. Yêu cầu UBND huyện và các cơ quan, tổ chức, đơn vị liên quan báo cáo trực tiếp hoặc bằng văn bản về tình hình thực hiện nghị quyết của HĐND huyện, thi hành các biện pháp cần thiết để bảo đảm thực hiện nghị quyết của HĐND huyện.

2. Tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện nghị quyết của HĐND huyện.

3. Khi phát hiện có sai phạm trong việc thực hiện nghị quyết của HĐND huyện, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến đời sống của nhân dân địa phương thì Thường trực HĐND huyện có quyền yêu cầu Ủy ban nhân dân huyện hoặc cơ quan nhà nước hữu quan ở địa phương áp dụng các biện pháp để chấm dứt hành vi vi phạm, xem xét, xử lý và báo cáo kết quả với Thường trực HĐND huyện. Trong trường hợp cần thiết, Thường trực HĐND huyện có thể trình kỳ họp gần nhất của HĐND huyện hoặc triệu tập kỳ họp chuyên đề hoặc họp để giải quyết công việc phát sinh đột xuất để HĐND huyện xem xét, quyết định.

4. Phối hợp với UBND huyện giải quyết những vấn đề phát sinh khi thực hiện nghị quyết của HĐND huyện trong thời gian giữa hai kỳ họp; xem xét quyết định điều chỉnh, bổ sung những biện pháp nhằm bảo đảm thực hiện nghị quyết của HĐND huyện theo đề nghị của Ủy ban nhân dân, Ban của HĐND huyện và báo cáo Hội đồng nhân dân tại kỳ họp gần nhất.

**Điều 22.** Trong việc chỉ đạo, điều hòa, phối hợp hoạt động của các Ban của HĐND huyện, Thường trực HĐND huyện có nhiệm vụ, quyền hạn:

1. Phân công Ban của HĐND huyện thẩm tra dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án trình HĐND huyện.

2. Phân công Ban của HĐND huyện tham gia hoạt động đôn đốc, kiểm tra và giám sát UBND huyện, các cơ quan nhà nước ở địa phương thực hiện các nghị quyết của HĐND huyện.

3. Phân công Ban của HĐND huyện thực hiện một số nội dung thuộc chương trình giám sát, khảo sát của HĐND huyện và Thường trực HĐND huyện.

4. Chỉ đạo, điều hòa, phối hợp chương trình hoạt động của các Ban HĐND huyện; yêu cầu Ban của HĐND huyện điều chỉnh kế hoạch giám sát, khảo sát của Ban, bảo đảm hoạt động giám sát không bị trùng lặp và đôn đốc Ban hoạt động.

5. Tham dự cuộc họp của các Ban HĐND huyện.

**Điều 23.** Trách nhiệm của Thường trực HĐND huyện trong công tác tiếp công dân; công tác theo dõi, hướng dẫn và nâng cao chất lượng hoạt động của Ban HĐND huyện, đại biểu HĐND huyện và Hội đồng nhân dân cấp dưới:

1. Giữ mối liên hệ với đại biểu HĐND huyện; tổng hợp chất vấn của đại biểu HĐND huyện để báo cáo HĐND huyện.

2. Về tiếp công dân: Chủ tịch HĐND huyện tiếp công dân vào 01 ngày/tháng nhưng ít nhất mỗi quý Chủ tịch Hội đồng nhân dân phải bố trí thời gian 01 ngày để trực tiếp tiếp công dân; Chủ tịch HĐND huyện có thể ủy nhiệm cho Phó Chủ tịch HĐND huyện tiếp công dân theo ngày tiếp công dân của Chủ tịch HĐND huyện*.*

Phó Chủ tịch HĐND huyện chỉ đạo việc xây dựng và triển khai quy định, thủ tục về tiếp công dân của Thường trực HĐND huyện, đại biểu HĐND huyện bảo đảm đúng pháp luật và phù hợp với tình hình của địa phương*.*

3. Hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của Hội đồng nhân dân cấp xã; theo dõi báo cáo về hoạt động của Hội đồng nhân dân cấp xã; xem xét nghị quyết của HĐND cấp xã có dấu hiệu trái với Hiến pháp, luật, văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên và nghị quyết của HĐND huyện.

4. Sáu tháng một lần *(vào cuối tháng của hàng quý)*, Thường trực HĐND huyện tổ chức Hội nghị trao đổi kinh nghiệm hoạt động giữa Thường trực HĐND huyện với các Ban của HĐND huyện và Thường trực HĐND các xã nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của Hội đồng nhân dân các cấp ở địa phương.

5. Phối hợp tổ chức tập huấn về kỹ năng hoạt động cho các Ban của HĐND huyện, đại biểu HĐND huyện và Thường trực Hội đồng nhân dân các xã.

6. Tổ chức trao đổi kinh nghiệm hoạt động của HĐND huyện, các Ban của HĐND huyện với Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân các Quận, huyện, thành phố khác để nâng cao hiệu quả hoạt động của HĐND huyện.

**Điều 24.** Về phiên họp và giao ban Thường trực HĐND:

Phiên họp Thường trực Hội đồng nhân dân là hình thức hoạt động chủ yếu của Thường trực Hội đồng nhân dân; Thường trực HĐND huyện thực hiện chế độ giao ban thường xuyên để nắm bắt tình hình hoạt động của Thường trực HĐND, các Ban HĐND, Tổ Đại biểu HĐND và Đại biểu HĐND huyện; nắm bắt và chuẩn bị các nội dung phục vụ kỳ họp; cho chủ trương giữa hai kỳ họp những vấn đề thuộc thẩm quyền của Thường trực HĐND huyện và giải quyết những nội dung khác có liên quan. Thường trực HĐND tổ chức phiên họp hàng tháng và thực hiện chế độ giao ban hàng tuần như sau:

1. Phiên họp hàng tháng của Thường trực HĐND huyện được tổ chức vào khoảng từ ngày 20 đến cuối tháng; Thành phần dự họp bao gồm tất cả các thành viên Thường trực; Phiên họp chỉ được tiến hành khi có từ 2/3 số thành viên Thường trực HĐND huyện dự; Đại diện Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, Trưởng ban các Ban Chuyên trách HĐND huyện được mời tham dự phiên họp Thường trực Hội đồng nhân dân. Ngoài ra, Đại diện Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân, người đứng đầu cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân, đại diện các tổ chức chính trị - xã hội huyện, các cơ quan, tổ chức hữu quan đóng chân trên địa bàn huyện có thể được mời tham dự phiên họp Thường trực Hội đồng nhân dân khi bàn về vấn đề có liên quan.

Ủy ban nhân dân, Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân, Ban của Hội đồng nhân dân, người đứng đầu cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân và các cơ quan, tổ chức hữu quan có trách nhiệm chuẩn bị các dự án, đề án, báo cáo thuộc nội dung chương trình phiên họp theo sự phân công của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện hoặc theo nhiệm vụ, quyền hạn được pháp luật quy định.

2. Giao ban hàng tuần: Giao ban tuần được tiến hành vào ngày thứ năm hàng tuần. Thành phần dự gồm Chủ tịch HĐND, Phó Chủ tịch HĐND, các Trưởng Ban chuyên trách HĐND, lãnh đạo và Chuyên viên Văn phòng HĐND-UBND. Lãnh đạo UBND huyện, Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc huyện có thể được mời dự giao ban tuần của Thường trực HĐND khi bàn về vấn đề có liên quan.

**Điều 25.** Nhiệm vụ, quyền hạn, nguyên tắc làm việc của các thành viên Thường trực HĐND huyện do Thường trực HĐND huyện quy định cụ thể trong Thông báo phân công nhiệm vụ thành viên Thường trực Hội đồng nhân dân huyện khóa XIV, nhiệm kỳ 2021-2026.

**Chương IV**

**CÁC BAN CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN**

**Điều 26. Nhiệm vụ, quyền hạn các Ban HĐND huyện**

1. Ban của HĐND huyện thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại Điều 109 Luật Tổ chức chính quyền địa phương.

2. Thực hiện hoạt động giám sát, khảo sát theo quy định của pháp luật có liên quan, Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; sự chỉ đạo, phân công của Thường trực HĐND huyện. Kết quả giám sát, khảo sát phải báo cáo Thường trực HĐND, kỳ họp HĐND huyện theo quy định.

3. Thẩm tra dự thảo Nghị quyết, báo cáo, đề án theo quy định tại Điều 111, Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Điều 78, Luật hoạt động giám sát, Điều 136 và khoản 1, Điều 137 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản khác có liên quan.

4. Các Ban HĐND huyện có quyền từ chối thẩm tra đối với các nội dung khi đơn vị trình không cung cấp đầy đủ hồ sơ, tài liệu có liên quan, trình không đúng quy trình, thời gian.

**Chương V**

**TỔ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN,**

**ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN**

**Điều 27.** Tổ Đại biểu HĐND huyện

1. Cơ cấu tổ chức của Tổ đại biểu HĐND huyện:

Các đại biểu HĐND huyện được bầu ở một hoặc nhiều đơn vị bầu cử hợp thành Tổ đại biểu HĐND huyện, số lượng Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân, Tổ trưởng và Tổ phó của Tổ đại biểu HĐND huyện do Thường trực HĐND huyện quyết định.

HĐND huyện thành lập 03 Tổ Đại biểu HĐND; mỗi Tổ có 10 Đại biểu HĐND huyện

2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện được quy định tại Điều 112 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015.

3. Tổ đại biểu HĐND huyện thực hiện hoạt động giám sát theo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, phân công của Thường trực HĐND huyện, Thường trực HĐND huyện và các văn bản khác có liên quan.

Chậm nhất ngày 15 tháng 01 hàng năm, căn cứ Nghị quyết về Chương trình giám sát của HĐND huyện, Thường trực HĐND huyện, các Ban HĐND huyện, Tổ Đại biểu HĐND huyện ban hành Kế hoạch giám sát của Tổ để thực hiện ít nhất 02 cuộc giám sát chuyên đề trong năm. Trong đó, xác tượng, phạm vi, nội dung, kế hoạch và thành phần tham gia giám sát của Tổ Đại biểu HĐND huyện, gửi về Thường trực HĐND huyện để theo dõi, chỉ đạo.

4. Cơ sở xác nhận tính pháp lý của văn bản do Tổ đại biểu HĐND huyện ban hành thực hiện theo quy định tại khoản 2, Điều 5 Nghị quyết số 629/2019/UBTVQH14 ngày 30/01/2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội hướng dẫn một số hoạt động của HĐND; Điều 21 của Nghị quyết số 594/NQ-UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về hướng dẫn hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân, Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân.

**Điều 28.** Tổ đại biểu HĐND huyện họp ít nhất mỗi quý một lần để bàn kế hoạch công tác, tổ chức nghiên cứu pháp luật, chính sách của nhà nước. Thành viên Tổ đại biểu HĐND huyện có trách nhiệm tham dự đầy đủ các cuộc họp của Tổ đại biểu, trong trường hợp không thể tham dự được thì phải báo cáo với Tổ trưởng Tổ đại biểu. Cuộc họp Tổ đại biểu phải được ghi thành biên bản và gửi đến Thường trực HĐND huyện.

**Điều 29.** Tổ trưởng, Tổ phó HĐND huyện

1. Nhiệm vụ, quyền hạn của Tổ trưởng Tổ đại biểu HĐND huyện:

a) Chịu trách nhiệm trước HĐND huyện và Thường trực HĐND huyện về hoạt động của Tổ đại biểu mà mình là Tổ trưởng;

b) Điều hành công việc của Tổ đại biểu HĐND huyện;

c) Chỉ đạo việc chuẩn bị nội dung, kế hoạch, báo cáo giám sát, tiếp xúc cử tri của đại biểu HĐND huyện trên địa bàn đại biểu ứng cử, cuộc họp của Tổ đại biểu; chủ trì, tổ chức cho đại biểu thảo luận tại Tổ đại biểu HĐND huyện trước kỳ họp, các cuộc họp của Tổ đại biểu và thực hiện nhiệm vụ được quy định tại Điều 86 Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân;

d) Thay mặt Tổ đại biểu giữ mối liên hệ với Thường trực HĐND huyện;

đ) Báo cáo kết quả hoạt động của Tổ đại biểu với HĐND huyện và Thường trực HĐND huyện.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Tổ phó Tổ đại biểu HĐND huyện:

a) Giúp Tổ trưởng thực hiện những việc được phân công và chịu trách nhiệm trước Tổ trưởng về nhiệm vụ được phân công;

b) Chuẩn bị nội dung, kế hoạch, báo cáo giám sát, tiếp xúc cử tri của đại biểu HĐND huyện nơi đại biểu ứng cử, cuộc họp của Tổ đại biểu;

c) Báo cáo với Tổ trưởng về kết quả việc thực hiện các công việc được phân công;

d) Thực hiện các nhiệm vụ khác khi được Tổ trưởng phân công hoặc ủy quyền.

**Điều 30.** Nhiệm vụ, quyền hạn của Đại biểu HĐND huyện

Đại biểu HĐND huyện thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình theo quy định tại các Điều 91, 93, 94, 95, 96, 97, 98, 99, 100 và khoản 2, Điều 103 của Luật Tổ chức chính quyền địa phương; từ Điều 83 đến Điều 87 Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015.

Đại biểu HĐND huyện thực hiện hoạt động giám sát theo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, phân công của Thường trực HĐND huyện, Tổ Đại biểu HĐND huyện và các văn bản khác có liên quan.

**Chương VI**

**HỘI THẨM TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN**

 **Điều 31.** Đoàn Hội thẩm Tòa án nhân dân huyện.

 Đoàn Hội thẩm Tòa án nhân dân huyện bầu ra Trưởng đoàn, Phó Trưởng đoàn để điều hành công việc chung và quan hệ với các cơ quan liên quan. Các hoạt động tác nghiệp của Hội thẩm nhân dân huyện được cụ thể hóa trong Quy chế hoạt động của Hội thẩm Tòa án nhân dân huyện do Tòa án nhân dân huyện phối hợp vơi UBMTTQVN huyện ban hành.

 **Điều 32.** Việc tổ chức cuộc họp của Đoàn Hội thẩm và các điều kiện đảm bảo hoạt động của Đoàn Hội thẩm

 Mỗi quý một lần, Đoàn Hội thẩm Tòa án nhân dân huyện họp để đánh giá, rút kinh nghiệm hoạt động xét xử của các vị Hội thẩm nhân dân; Trưởng Đoàn Hội thẩm có trách nhiệm báo cáo tổng hợp tình hình công tác tham gia xét xử của Hội thẩm nhân dân đến HĐND thông qua Ban Pháp chế HĐND huyện.

 Trưởng đoàn, phó Trưởng đoàn Hội thẩm nhân dân huyện có trách nhiệm báo cáo kết quả hoạt động của Đoàn Hội thẩm nhân dân huyện trước mỗi kỳ họp thường lệ, đồng thời có trách nhiệm báo cáo các mặt hoạt động công tác cho Thường trực HĐND huyện khi được yêu cầu.

 Chánh án Tòa án nhân dân có trách nhiệm báo cáo bằng văn bản về kết quả hoạt động xét xử của Hội thẩm Tòa án nhân dân đến Thường trực HĐND huyện.

 Hội thẩm Tòa án nhân dân khi hoạt động được hưởng các chế độ của Nhà nước, được Tòa án nhân dân tỉnh, huyện bồi dưỡng nghiệp vụ, cung cấp thông tin liên quan đến hoạt động xét xử.

**Chương VII**

**HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT, KHẢO SÁT VÀ CHẤT VẤN CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN, THƯỜNG TRỰC HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN, CÁC BAN CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN, CÁC TỔ ĐẠI BIỂU VÀ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN**

**Điều 33.** Hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và đại biểu HĐND huyện được quy định tại Điều 5, Điều 6 và từ Điều 57 đến 87 Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015 và Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; chỉ đạo của Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy, phân công của Thường trực HĐND huyện và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

**Điều 34.** Chất vấn và xem xét trả lời chất vấn tại kỳ họp của HĐND huyện

Chất vấn và xem xét trả lời chất vấn tại kỳ họp của HĐND huyện được thực hiện theo quy định tại Điều 60 Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015.

1. Trước kỳ họp, theo thời điểm đã được xác định trong Kế hoạch của HĐND huyện, Đại biểu HĐND huyện ghi nội dung chất vấn, người được chất vấn, người tham gia trả lời chất vấn vào phiếu chất vấn gửi về Thường trực HĐND huyện *(qua cơ quan Văn phòng HĐND-UBND huyện)* để tổng hợp, thống nhất nội dung trình HĐND huyện xem xét và gửi nội dung chất vấn cho người được chất vấn biết, chuẩn bị nội dung. Thường trực HĐND huyện quyết định mời thêm những người khác tham gia trả lời chất vấn *(nếu thấy cần thiết)*.

2. Tại kỳ họp, sau khi Đại biểu HĐND huyện biểu quyết nhóm vấn đề chất vấn, nội dung chất vấn và người được chất vấn, nếu đại biểu tiếp tục có ý kiến chất vấn thì gửi cho Thư ký kỳ họp tổng hợp, báo cáo Chủ tọa Kỳ họp xem xét, quyết định.

3. Thời gian nêu chất vấn, thời gian trả lời chất vấn, việc điều hành của Chủ tọa và quyền tranh luận tại Kỳ họp HĐND huyện.

a) Về trình tự chất vấn: Đại biểu HĐND huyện thực hiện chất vấn theo điều hành của Chủ tọa Kỳ họp

b) Về thời gian chất vấn và trả lời chất vấn:

- Thời gian cho 01 câu hỏi chất vấn không quá 03 phút.

- Thời gian cho 01 câu trả lời chất vấn không quá 10 phút.

- Về thời gian tranh luận sau trả kời chất vấn: Khi chưa đồng ý với câu trả lời, Đại biểu HĐND huyện sử dụng quyền tranh luận theo quy định. Trong đó:

+ Thời gian cho 01 câu hỏi tranh luận không quá 04 phút.

+ Thời gian cho 01 câu trả lời tranh luận không quá 05 phút.

Quá trình điều hành, Chủ tọa Kỳ họp có thể mời các đại biểu là Ủy viên UBND huyện và những người khác có liên quan tham gia trả lời, làm rõ câu hỏi chất vấn của Đại biểu HĐND huyện.

4. Người được chất vấn phải chuẩn bị nội dung trả lời chất vấn, gửi về Thường trực HĐND huyện *(qua cơ quan Văn phòng HĐND-UBND huyện)* để tổng hợp, báo cáo Chủ tọa xem xét, điều hành phiên chất vấn.

5. HĐND huyện xem xét, quyết định việc ra Nghị quyết về vấn đề chất vấn theo quy định tại khoản 5, Điều 60 Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND năm 2015. Trường hợp HĐND huyện không ban hành Nghị quyết về chất vấn, giao Văn phòng HĐND-UBND huyện tổng hợp kết quả phiên chất vấn, xác định rõ trách nhiệm của người được chất vấn *(nếu có)* báo cáo Thường trực HĐND huyện trước khi Thông báo kết quả kỳ họp để các cơ quan của HĐND huyện, Đại biểu HĐND huyện có cơ sở theo dõi, giám sát và báo cáo kết quả về Thường trực HĐND huyện theo quy định.

Điều 35. **Giám sát của Thường trực HĐND huyện**

1. Chất vấn và xem xét trả lời chất vấn tại phiên họp Thường trực HĐND huyện trong thời gian giữa hai kỳ họp HĐND huyện được thực hiện theo quy định tại Điều 69 Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015; Luật Tổ chức Chính quyền địa phương; Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; chỉ đạo của Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy.

Về chất vấn tại phiên họp Thường trực HĐND huyện trong thời gian giữa hai kỳ họp HĐND huyện.

Thời gian trả lời chất vấn, việc điều hành của Chủ tọa và quyền tranh luận của đại biểu trong hoạt động chất vấn tại phiên họp Thường trực HĐND huyện thực hiện theo khoản 3, Điều 38 Quy chế này.

Kết thúc phiên chất vấn, Thường trực HĐND huyện ban hành Kết luận phiên chất vấn để các cơ quan của HĐND huyện, Tổ Đại biểu HĐND huyện, Đại biểu HĐND huyện theo dõi, đôn đốc, giám sát, báo cáo kết quả về Thường trục HĐNd huyện theo quy định

2. Về giải trình tại phiên họp Thường trực HĐN huyện

Căn cứ Chương trình giám sát, trên cơ sở đề xuất, kiến nghị của các thành viên Thường trực HĐND huyện, Ban HĐND huyện, Tổ Đại biểu HĐND huyện và Đại biểu HĐND huyện, Thường trực HĐND huyện tổ chức giải trình tại phiên họp HĐND huyện.

Kết thúc phiên giải trình, Thường trực HĐND huyện ban hành Kết luận phiên giải trình để các cơ quan của HĐND huyện, Tổ Đại biểu HĐND huyện, Đại biểu HĐND huyện theo dõi, đôn đốc, giám sát, báo cáo kết quả về Thường trục HĐND huyện theo quy định.

**Chương VIII**

**QUAN HỆ CÔNG TÁC GIỮA THƯỜNG TRỰC HĐND HUYỆN VỚI CÁC BAN CỦA HĐND HUYỆN, UBND, UBMTTQVN, VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN, TÒA ÁN NHÂN DÂN, CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ HUYỆN, VĂN PHÒNG HĐND-UBND HUYỆN VÀ HĐND CÁC XÃ**

**Mục 1. GIỮA THƯỜNG TRỰC HĐND HUYỆN VỚI CÁC BAN CỦA HĐND, UBND VÀ UBMTTQVN HUYỆN**

**Điều 36.** Thường trực HĐND huyện chỉ đạo, điều hòa, phối hợp chương trình hoạt động của các Ban, tạo điều kiện thuận lợi và đôn đốc hoạt động của các Ban của HĐND huyện theo quy định của pháp luật; phân công các Ban của HĐND huyện trong việc chuẩn bị nội dung kỳ họp HĐND huyện, thẩm tra các dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án trình tại kỳ họp HĐND huyện; giao các Ban của Hội đồng nhân dân thực hiện một số nội dung trong chương trình giám sát và báo cáo kết quả với Thường trực HĐND huyện; xem xét kết quả giám sát của các Ban HĐND huyện khi xét thấy cần thiết và báo cáo HĐND huyện tại kỳ họp gần nhất.

Các Ban của Hội đồng nhân dân huyện giữ mối liên hệ mật thiết và phối hợp công tác với nhau trong thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn; Các Ban thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật và nghị quyết của Hội đồng nhân dân huyện.

**Điều 37.** Các cuộc họp của Ban mời Thường trực HĐND huyện dự, người được mời dự có thể tham gia ý kiến nhưng không tham gia biểu quyết. Các Ban của HĐND huyện chịu trách nhiệm và Báo cáo công tác trước HĐND huyện, trong thời gian HĐND huyện không họp thì báo cáo công tác trước Thường trực HĐND huyện.

Định kỳ hàng tháng, lồng ghép trong phiên họp của Thường trực, Thường trực HĐND huyện tổ chức họp với Trưởng ban của HĐND huyện để phối hợp hoạt động giám sát, đánh giá về tình hình và kết quả hoạt động giám sát.

Tại các cuộc họp của Thường trực HĐND huyện, lãnh đạo các Ban được mời dự và báo cáo về tình hình hoạt động của Ban để Thường trực HĐND huyện xem xét cho ý kiến.

**Điều 38.** Quan hệ với UBND, Ủy ban MTTQVN huyện.

 1. Thường trực HĐND huyện, các Ban của HĐND huyện phối hợp chặt chẽ với UBND huyện, các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện trong việc chuẩn bị, dự kiến chương trình làm việc của kỳ họp, các báo cáo, đề án trình ra HĐND huyện; giải quyết những vấn đề phát sinh khi thực hiện Nghị quyết của HĐND huyện giữa hai kỳ họp về nhiệm vụ kinh tế- xã hội của huyện; theo dõi việc tổ chức triển khai và thực hiện Nghị quyết của HĐND huyện; thực hiện chức năng kiểm tra, giám sát UBND huyện trong việc thực hiện Nghị quyết HĐND huyện theo luật định.

 UBND huyện có trách nhiệm chỉ đạo các cơ quan chuyên môn chuẩn bị đầy đủ hồ sơ, tài liệu liên quan *(vấn đề có liên quan cần phải có văn bản cụ thể và đầy đủ căn cứ pháp lý, hồ sơ thủ tục liên quan kèm theo các Tờ trình, báo cáo, thuyết minh để xem xét)*, đảm bảo đúng thời gian quy định và chất lượng nội dung Nghị quyết trình kỳ họp, các nội dung khác về việc HĐND huyện cho chủ trương giữa hai kỳ họp.

 2. Thường trực HĐND huyện được mời dự các cuộc họp của UBND huyện bàn về thực hiện nhiệm vụ kinh tế- xã hội của địa phương và các nhiệm vụ công tác khác; các Ban HĐND huyện được mời dự các cuộc họp của UBND huyện khi bàn về các vấn đề có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Ban.

 3. Chậm nhất 40 ngày trước ngày khai mạc kỳ họp HĐND huyện, Thường trực HĐND huyện họp với UBND huyện để thông báo nội dung trình tại kỳ họp và phân công cơ quan chức năng chuẩn bị báo cáo, đề án.

 4. Thường trực HĐND huyện phối hợp chặt chẽ với Ủy ban MTTQVN huyện và các tổ chức thành viên, các tổ chức xã hội khác; xây dựng mối quan hệ làm việc để hoàn thành tốt nhiệm vụ của mình theo quy định của pháp luật.

 Trong kỳ họp thường kỳ của HĐND, Ủy ban MTTQVN huyện thông báo về hoạt động của Mặt trận tham gia xây dựng chính quyền, về những ý kiến, kiến nghị của Mặt trận đối với HĐND, UBND và đại biểu HĐND huyện. Đại diện Thường trực HĐND huyện được mời dự cuộc họp của Ban Thường trực UBMTTQVN huyện.

 5. UBMTTQVN huyện chỉ đạo Ban Thường trực UBMTTQVN các xã phối hợp với Thường trực HĐND các xã tổ chức cho đại biểu HĐND huyện tiếp xúc cử tri, thu thập ý kiến, nguyện vọng của cử tri để báo cáo HĐND huyện.

 Ủy ban MTTQVN huyện thông qua hệ thống Mặt trận và các đoàn thể giám sát việc thực hiện nhiệm vụ của đại biểu HĐND huyện, của Tổ đại biểu, các Ban HĐND và Thường trực HĐND huyện; trao đổi với Thường trực HĐND huyện những ý kiến, kiến nghị và nguyện vọng của nhân dân.

 Thường trực HĐND, các Ban của HĐND huyện mời đại diện Ban Thường trực Ủy ban MTTQVN huyện, các tổ chức thành viên của Mặt trận huyện tham gia các hoạt động giám sát, kiểm tra của HĐND huyện khi xét thấy cần thiết; phối hợp với Thường trực HĐND huyện trong việc tổ chức lấy ý kiến nhân dân về các dự thảo văn bản pháp luật và những vấn đề quan trọng của huyện.

**Mục 2. GIỮA THƯỜNG TRỰC HĐND HUYỆN, CÁC BAN CỦA HĐND HUYỆN VỚI VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN, TÒA ÁN NHÂN DÂN, CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ HUYỆN, CÁC CƠ QUAN THAM MƯU, GIÚP VIỆC CỦA HUYỆN ỦY VÀ HĐND CÁC XÃ**

 **Điều 39.** Trách nhiệm của Tòa án nhân dân, Viện Kiểm sát nhân dân, Chi cục Thi hành án Dân sự, các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, các đơn vị, tổ chức hữu quan trong quan hệ với Thường trực HĐND, các Ban của HĐND huyện:

 1. Xây dựng các Báo cáo, các Đề án trình kỳ họp HĐND huyện đảm bảo yêu cầu chất lượng và thời gian quy định; gửi Báo cáo về tình hình thực hiện nhiệm vụ kinh tế- xã hội, quốc phòng an ninh định kỳ hàng tháng, quý, năm và các báo cáo liên quan theo yêu cầu của Thường trực HĐND huyện.

 2. Tham gia các Đoàn kiểm tra, giám sát của HĐND huyện về các vấn đề có liên quan khi có yêu cầu.

 3. Cung cấp đầy đủ thông tin, tài liệu cho Thường trực HĐND, các Ban của HĐND và Đại biểu HĐND huyện khi có yêu cầu *(trừ các văn bản mật theo quy định của pháp luật hiện hành)*.

 4. Tạo điều kiện thuận lợi để các Đoàn kiểm tra, giám sát do Thường trực HĐND, các Ban của HĐND, các Tổ đại biểu HĐND huyện chủ trì hoàn thành nhiệm vụ.

 5. Trả lời bằng văn bản các yêu cầu của Thường trực HĐND, các Ban của HĐND, các Tổ đại biểu HĐND huyện. Trong quá trình phối hợp hoạt động, các văn bản của UBND huyện cần sự thống nhất của Thường trực HĐND huyện, phải được gửi sớm để tạo sự thống nhất cao trong chỉ đạo thực hiện.

 **Điều 40.** Mối quan hệ giữa Thường trực HĐND, các Ban HĐND với các cơ quan tham mưu, giúp việc của Huyện ủy

 Thực hiện phối hợp, thống nhất chương trình kiểm tra của cơ quan tham mưu, giúp việc của Huyện ủy với Chương trình giám sát Thường trực HĐND hàng năm nhằm tạo điều kiện cho các địa phương, đơn vị được kiểm tra, giám sát; tránh tình trạng chồng chéo, gây khó khăn cho các đơn vị, địa phương; Phối hợp trong việc chuẩn bị công tác nhân sự cho bộ máy Thường trực HĐND các xã và phối hợp trong việc tổ chức đối thoại với nhân dân, qua đó tiếp thu, lắng nghe ý kiến, nguyện vọng của nhân dân.

**Điều 41.** Phối hợp hoạt động với HĐND xã

 Thường trực HĐND, Trưởng ban các Ban HĐND huyện có nhiệm vụ và quyền hạn:

 1. Tham dự các kỳ họp HĐND xã.

 2. Phối hợp với Thường trực HĐND, các Ban HĐND xã trong các hoạt động kiểm tra, giám sát.

 3. Thông báo kết quả kiểm tra, giám sát của HĐND huyện về các vấn đề có liên quan đến Thường trực HĐND các xã.

 4. Giám sát việc ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND xã.

 5. Hướng dẫn, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của HĐND, Thường trực HĐND, các Ban HĐND xã theo luật định.

 **Điều 42.** Chỉ đạo công tác đối với Văn phòng HĐND-UBND; Chánh Văn phòng HĐND-UBND huyện

1. Đối với Văn phòng HĐND-UBND huyện

Thường trực HĐND huyện chỉ đạo Văn phòng HĐND-UBND huyện chuẩn bị nội dung các cuộc họp do Thường trực HĐND huyện tổ chức, dự thảo các văn bản thuộc thẩm quyền và trách nhiệm của Thường trực HĐND huyện ban hành hoặc trình HĐND huyện tại các kỳ họp HĐND huyện.

Chỉ đạo Văn phòng HĐND-UBND huyện chủ động phối hợp chặt chẽ với các cơ quan liên quan, tổ chức phục vụ kỳ họp HĐND huyện bảo đảm chu đáo, chất lượng, hiệu quả, an toàn và tiết kiệm.

2. Đối với Chánh Văn phòng HĐND-UBND huyện

Chánh Văn phòng HĐND-UBND huyện là người đứng đầu Văn phòng, quản lý, điều hành công việc chung của Văn phòng và chịu trách nhiệm trước HĐND huyện và toàn bộ hoạt động của Văn phòng; chịu trách nhiệm về việc tham mưu, giúp việc kịp thời mọi hoạt động của Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban, các Tổ đại biểu và đại biểu HĐND huyện theo chỉ đạo của Thường trực HĐND huyện; giúp Thường trực HĐND huyện tổng hợp, hoàn thiện nội dung, thể thức văn bản khi trình Thường trực HĐND huyện ký.

Giúp HĐND huyện lập dự toán kinh phí hoạt động hàng năm; tổ chức thực hiện dự toán; quản lý kinh phí hoạt động của HĐND huyện, thực hiện chi tiêu đảm bảo đúng quy định và thông qua sự chỉ đạo trực tiếp của Thường trực HĐND huyện.

**Chương IX**

**NHỮNG BẢO ĐẢM CHO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN, ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN**

**Điều 43.** Kinh phí hoạt động của HĐND huyện:

 1. Kinh phí hoạt động của HĐND huyện được bố trí từ ngân sách huyện, do HĐND huyện quyết định trên cơ sở đề nghị của Thường trực HĐND huyện. Thường trực HĐND huyện chỉ đạo việc sử dụng kinh phí phục vụ hoạt động của HĐND theo đúng quy định của pháp luật.

 2. Thường trực HĐND huyện chỉ đạo Văn phòng HĐND -UBND huyện đảm bảo các điều kiện tổ chức, hoạt động và các chế độ quy định của pháp luật đối với các Ban HĐND, các Tổ đại biểu và Đại biểu HĐND huyện.

 **Điều 44.** Chế độ, chính sách, khen thưởng:

 1. Đại biểu của HĐND huyện được hưởng các chế độ, chính sách do pháp luật quy định; được cấp và sử dụng Giấy chứng nhận đại biểu HĐND huyện, phù hiệu đại biểu.

 2. Thường trực HĐND, các Ban của HĐND, các Tổ Đại biểu HĐND và Đại biểu HĐND huyện hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được xét khen thưởng theo quy định của pháp luật.

 **Điều 45.** Bộ máy giúp việc của HĐND huyện:

 Văn phòng HĐND-UBND huyện là cơ quan tham mưu, giúp việc cho HĐND huyện mà trực tiếp là Thường trực HĐND huyện; phân công Chánh Văn phòng HĐND-UBND huyện và 01 Chuyên viên phụ trách giúp việc cho Thường trực HĐND huyện.

 Văn phòng HĐND-UBND huyện thừa lệnh Thường trực HĐND huyện ký một số văn bản hành chính theo sự ủy quyền của Thường trực HĐND huyện và theo quy định hiện hành.

 HĐND huyện, Thường trực HĐND huyện, các Ban HĐND huyện sử dụng con dấu của HĐND huyện khi thực hiện nhiệm vụ của HĐND; Văn phòng HĐND-UBND huyện sử dụng con dấu của HĐND huyện khi thực hiện khi ký một số văn bản hành chính theo sự ủy quyền của Thường trực HĐND huyện và theo quy định hiện hành.

**Chương X**

**ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

**Điều 46.** HĐND huyện, Thường trực HĐND huyện, UBND huyện, các Ban của HĐND huyện, Tổ đại biểu HĐND huyện, đại biểu HĐND huyện và các cơ quan khác của nhà nước có trách nhiệm thi hành Quy chế này. Trong quá trình thực hiện nếu phát sinh những vấn đề mới cần phải điều chỉnh cho phù hợp, Thường trực HĐND huyện sẽ trình HĐND huyện xem xét, quyết định./.